

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 28/2023/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 3 - 2023

(V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình)

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Lê Thị Nhung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. ông Nguyễn Đình Bảng

2. ông Nguyễn Xuân Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:**

Không tham gia.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình” thụ lý số: 590/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2023/QĐST - HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 179/2023/QĐST-DS ngày 15/3/2023 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Q – sinh năm 1974. Có mặt

Địa chỉ cư trú: Xóm Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

**- Bị đơn:** Anh Phan Tất H – sinh năm 1968. Vắng mặt lần thứ hai

Địa chỉ cư trú: Xóm Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Trong đơn khởi kiện xin ly hôn, tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q trình bày:* Chị và anh Phan Tất H kết hôn vào ngày 20/01/2010 tại UBND xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau đến đầu năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính cách không phù hợp, hai bên không có sự tôn trọng và thương yêu nhau khiến tình cảm ngày càng rạn nứt. Sau khi mâu thuẫn xảy ra thì vợ chồng

đã được gia đình và ban xóm đã hòa giải nhiều lần, tuy nhiên vẫn không được cải thiện. Hai bên đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay không còn quan tâm, trách nhiệm với nhau nữa. Chị Q xác định tình cảm đối với anh H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Phan Tất H.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung Phan Minh T, sinh ngày 19/9/2010. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Q không yêu cầu tòa án giải quyết.

***Tại đơn trình bày bị đơn anh Phan Tất H có ý kiến như sau:***

Về quan hệ hôn nhân: Thời gian, điều kiện kết hôn anh nhất trí như chị Q đã trình bày. Qua trình chung sống vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cự cãi, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân được hai năm. Nay chị Q có nguyện vọng xin được ly hôn thì anh không có ý kiến gì, anh đề nghị Tòa án giải quyết nguyện vọng xin ly hôn của chị Q.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Phan Minh T, sinh ngày 19/9/2010. Con chung hiện nay do chị Q nuôi dưỡng, anh đề nghị tiếp tục giao con chung cho chị Q chăm sóc.

Về tài sản: Anh không yêu cầu giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**1. Về thủ tục tố tụng:** Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh H có hộ khẩu thường trú tại xã Hoa Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An được quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành. Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, bị đơn anh Phan Tất H vắng mặt lần thứ 2, do đó căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

### **2. Về nội dung:**

[2.1] Về hôn nhân: Qua các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy hôn nhân giữa chị Q, anh H là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu xin ly hôn nguyên đơn cho rằng do tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm, hai bên không có sự tôn trọng, thương yêu nhau bị đơn cũng đã thừa nhận việc này. Hai bên hiện không còn tình cảm và đã sống ly thân với nhau. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Q, anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung

không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân & Gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q.

[2.2] Đối với việc nuôi con: Quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn có nguyện vọng được nuôi con chung. Xét thấy nguyên đơn hiện nay có công việc, thu nhập ổn định, có nhiều thời gian chăm sóc con chung, mặt khác con chung có nguyện vọng tiếp tục được ở với mẹ để không bị xáo trộn việc học tập. Bị đơn anh H cũng nhất trí giao con chung cho chị Q tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung cần áp dụng Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình tiếp tục giao con cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đang sự chưa yêu cầu.

[3] Về tài sản: Chị Q, anh H không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; khoản 1 điều 227; 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51, 56; 81; 82; 83; 84 của luật Hôn Nhân và Gia đình;

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Q.

- Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn anh Phan Tất H.

- Về con chung: Giao con chung Phan Minh T, sinh ngày 19/9/2010 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đang sự chưa yêu cầu.

Anh Phan Tất H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Án phí:** Căn cứ vào khoản 4, điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc chị Q phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị Q được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000514 ngày 19/12/2022. Chị Q đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận***

- VKS H.Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H.Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND xã (ĐKKH)
- Lưu hs, VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Thị Nhung**